TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ B** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 159/2022/QĐST-HNGĐ	*B, ngày 20 tháng 10 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 297/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2022 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

+ **Nguyên đơn**: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1975

Địa chỉ: Số nhà 07, ngõ 18, đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

+ Bị đơn: Ông Phạm Văn D, sinh năm 1972

Địa chỉ: Số nhà 07, ngõ 18, đường L, phường T, thành phố B, tỉnh Bắc Giang

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn D,

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị H và ông Phạm Văn D có 01 con chung là Phạm Đức T, sinh năm 1998. Do con chung đã trưởng thành nên không đề nghị Toà án xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Bà Nguyễn Thị và ông Phạm Văn D hhông có, không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu cả 150.000đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0001768 ngày 12/10/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả bà H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi Cục THADS TP. B;
- VKS TP. B;
- UBND phường T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đinh Thị Thu Hà